

Số: 27 /KH-TMN

Yên Mô, ngày 25 tháng 08 năm 2025

CHUYÊN ĐỀ
PHÒNG CHỐNG TAI NẠN, THƯƠNG TÍCH
TRONG TRƯỜNG MẦM NON

I. Mục đích của chuyên đề

- Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao ý thức, năng lực phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các bậc cha mẹ, các tổ chức đoàn thể nhà trường, các cấp chính quyền trong việc đảm bảo an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ.
- Giúp giáo viên xác định được những nguy cơ dễ xảy ra tai nạn thương tích cho trẻ, các biện pháp phòng ngừa tai nạn thương tích và cách sơ cứu ban đầu cho trẻ.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể lực sức khỏe, an toàn về tâm lý, an toàn về tính mạng. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.
- Giúp giáo viên xác định được những nguy cơ dễ xảy ra tai nạn thương tích cho trẻ, các biện pháp phòng ngừa tai nạn thương tích và cách sơ cứu ban đầu cho trẻ.
- 100% CBGV - NV trong trường được tuyên truyền phổ biến kiến thức về phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ có hiệu quả.

II. Yêu cầu

- CBGVNV, học sinh phải thực hiện nghiêm túc các quy định phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.
- Tăng cường phối hợp các ban ngành đoàn thể có liên quan trong việc triển khai công tác phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.

III. Nội dung

1. Tai nạn thương tích có chủ định

Loại hình tai nạn thương tích này gây nên do sự chủ ý của người bị tai nạn thương tích hay của cá nhân những người khác. Các trường hợp thường gặp là tự tử, giết người, bạo lực thành nhóm như chiến tranh, đánh nhau, hiếp dâm, hành hạ trẻ em, hành hạ người già, bạo lực trong trường học.

2. Tai nạn thương tích không có chủ định

Thường xảy ra do sự vô ý hay không có sự chủ ý của những người bị tai nạn thương tích hoặc của những người khác. Các trường hợp thường gặp là tai nạn thương tích do giao thông như tai nạn ô tô, xe đạp, xe máy, người đi bộ, tàu hỏa,

tàu thủy, máy bay; do bị ngã, lửa cháy, nghẹt thở, chết đuối, ngộ độc, điện giật, ngã, do các vật sắc nhọn, bỏng.

3. Phân loại theo nguyên nhân gây tai nạn thương tích

- **Điện giật:** Là những trường hợp TNTT do tiếp xúc với điện gây nên hậu quả bị thương hay tử vong.
- **Đuối nước:** Là những trường hợp TNTT xảy ra do bị chìm trong chất lỏng (nước, xăng, dầu) dẫn đến ngạt do thiếu Oxy hoặc ngừng tim dẫn đến tử vong hoặc dẫn đến những biến chứng khác.
- **Bỏng:** Là tổn thương một hoặc nhiều lớp tế bào da khi tiếp xúc với chất lỏng nóng, lửa, các TNTT da do các tia cực tím, phóng xạ, điện, chất hóa học, hoặc tổn thương phối do khối xạ vào đó là trường hợp bỏng.
- **TNTT do giao thông:** là những trường hợp xảy ra do sự va chạm, nằm ngoài ý muốn chủ quan của con người, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan người tham gia giao thông gây nên....
- **Ngã:** là những trường hợp tai nạn thương tích do bị ngã, rơi từ trên cao xuống hoặc ngã trên cùng một mặt bằng.
- **Các vật sắc nhọn:** Các đồ dùng đồ chơi đã xuống cấp han rỉ, dao, kéo, bút chì, các mảnh thủy tinh, sành vỡ...
- **Động vật cắn, đốt, húc:** Chấn thương do động vật cắn, húc, đâm phải...
- **Ngạt tắc đường thở:** Là do trẻ nuốt hoặc nhét các vật, hoặc thức ăn quá nhiều gây tắc đường thở vào miệng, mũi.
- **Máy móc:** Là những phương tiện có thể gây nên những tai nạn thương tích khi tiếp xúc, vận hành dẫn đến các tổn thương thực thể hoặc tử vong.
- **Bạo lực:** Là các hành động sử dụng vũ lực đánh đập người, nhóm người, các cộng đồng khác dẫn đến tai nạn thương tích, tử vong, tổn thương tinh thần, chậm phát triển.
- **Tự tử và có ý định tự tử:** Tự tử là trường hợp có thể gây nên tai nạn thương tích như ngộ độc hoặc ngạt thở mà có đủ bằng chứng xác định tử vong do chính nạn nhân tự gây ra với mục đích đem lại cái chết cho chính bản thân họ. Có ý định tự tử là hành vi do tự làm thương tổn bản thân nhưng chưa gây tử vong mà có đủ bằng chứng nạn nhân định đem lại cái chết cho bản thân. Một dự định tự tử có thể dẫn đến thương tích hay không dẫn đến thương tích.

5. Phòng chống tai nạn thương tích ở trẻ em

Tai nạn giao thông, đuối nước, ngã, bỏng, điện giật, động vật cắn, ngộ độc thực phẩm... là những tai nạn thương tích thường xảy ra với trẻ em. Nhiều thương tích có thể phòng tránh được nếu người lớn quan tâm và giữ cho môi trường an toàn. Dưới đây là một số hướng dẫn cách phòng tránh tai nạn thương tích trẻ em và cách sơ cứu ban đầu.

5.1. Phòng tránh tai nạn giao thông

- Trẻ nhỏ khi ra đường phải có người lớn đi kèm, phải có biển báo trường học cho các loại phương tiện cơ giới ở khu vực gần trường học.
- Trường học phải có cổng, hàng rào.

- Không điều khiển xe khi uống rượu bia, đồ uống có cồn.
- Khi cho trẻ đi bộ: Dắt trẻ đi vào địa đường bên phải, nếu là đường phố đi trên vỉa hè đi phía bên tay phải để tạo thói quen cho trẻ.
- Trẻ em không đi xe đạp hàng ba, không đùa nghịch đu bám tàu xe, không đua xe, không phóng ngang, vượt ầu, không nô đùa, đá bóng dưới lòng đường.
- Tuyên truyền cho phụ huynh khi đưa đón trẻ bằng xe đạp, xe máy cần cho trẻ ngồi an toàn (khi đèo trẻ tốt nhất cho trẻ ngồi trong ghế). Không để cho trẻ em dưới 15 tuổi đèo em đi học.

***Cách sơ cấp cứu tai nạn giao thông**

- Khi trẻ bị tai nạn giao thông cần nhanh chóng sơ cứu cầm máu vết thương. Nếu bị nghi ngờ chấn thương vào đầu hoặc nghi ngờ có gãy xương cần cố định và bất động nạn nhân, gọi người có chuyên môn y tế giúp đỡ sau đó chuyển trẻ nhanh chóng đến cơ sở y tế gần nhất.

5.2. Phòng tránh đuối nước cho trẻ em

Trẻ nhỏ rất yếu nên, khi ngã xuống nước, dù rất ít nước nhưng trẻ rất dễ bị ngạt thở. Người chăm sóc trẻ cần chú ý

- Người lớn phải đưa trẻ đến trường, trao trẻ tận tay giáo viên, Nếu có điều kiện nên dạy trẻ tập bơi sớm, phải mặc áo phao cho trẻ khi tham gia giao thông đường thủy.
- Phải rào kín ao, hồ nước, hố vôi và lấp kín các hố rãnh nước khi sử dụng xong.
- Giếng nước, bể nước phải xây cao thành, có nắp đậy, các dụng cụ chứa nước như chum vại phải có nắp đậy chắc chắn.
- Không bao giờ để trẻ một mình ở dưới nước hoặc gần nơi nguy hiểm, phải luôn để mắt đến trẻ. Những nơi tổ chức lớp học trên các bè nổi phải có biện pháp bảo vệ tránh để trẻ ngã xuống nước.
- Luôn để mắt đến trẻ không để trẻ chơi đùa một mình bên cạnh các vật dụng chứa nước, như xô, chum, vại, bể nước, giếng nước...

***Cách sơ cấp cứu**

- Cần nhanh chóng đưa trẻ ra khỏi nguồn nước bằng cách; đưa cánh tay, cây sào dài cho nạn nhân nắm, ném phao hoặc vớt nạn nhân lên.
 - Đặt nạn nhân nằm chỗ khô ráo, thoáng khí
- Nếu nạn nhân bất tỉnh hãy kiểm tra xem nạn nhân còn thở hay không bằng quan sát sự di động của lồng ngực, gọi người hỗ trợ, gọi cấp cứu 115.
- Làm thông đường thở, kiểm tra xem có bùn đất hoặc các loại vật khác làm tắc đường thở, dùng miệng hút hết các loại bùn đất ... trong mũi miệng làm thông đường thở.
 - Nếu trẻ bất tỉnh xoa bóp tim ngoài lồng ngực xác định tim nằm giữa 2 núm vú, dùng bàn tay ấn (*Tay thẳng*) xoa bóp tim 30 lần, dùng khăn lau ướt, rãi miệng của trẻ, 1 tay ngửa cầm 1 tay bịt mũi, miệng chum miệng hà hơi, thổi ngạt 2 lần,

sau đó lại lặp lại xoa bóp tim, thổi ngạt một cách kiên trì cho đến khi trẻ tỉnh hoặc có xe cấp cứu sau đó nhanh chóng chuyển trẻ bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất.

5.3. Phòng tránh điện giật cho trẻ em

Điện giật nguy hiểm vì gây bỏng, tổn thương thần kinh và dễ gây chết người.

Người chăm sóc trẻ cần chú ý

- Để ổ điện lên cao ngoài tầm với của trẻ. Cắm dùng dây điện không có phích cắm vào ổ điện. Phải thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, nếu dây bị hở phải xử lý ngay.
- Dùng ổ cắm điện có nắp đậy hoặc lấy băng dính dán kín những ổ điện ít dùng đến.
- Giáo dục trẻ biết ổ điện, đồ dùng điện nguy hiểm không được tự ý sờ vào, không được dùng que hoặc các vật dụng khác chọc vào ổ điện, không được tự ý cắm đồ dùng vào ổ điện.
- Không đến gần đường dây điện bị đứt, không leo chèo cột điện hoặc thả điều gần đường dây điện, không đi đến gần hồ thủy điện, khi trời mưa to không trú mưa dưới gốc cây mà phải chạy vào trong nhà.

***Cách sơ cấp cứu**

- Bình tĩnh cứu nạn nhân ra khỏi nguồn điện bằng cách ngắt ngay cầu trì, hoặc cầu giao hoặc dùng vật cách điện, lưu ý phải lấy gậy tre khô, chân đi dép khô hoặc đứng trên tấm ván khô, đi gang tay cao su để tránh điện truyền sang người cứu
- Nếu nạn nhân bất tỉnh phải kêu gọi mọi người giúp đỡ, tiến hành xoa bóp tim ngoài lồng ngực và hà hơi thổi ngạt cần làm ngay và kiên trì sau đó, khi thấy nạn nhân hồi tỉnh đưa ngay nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất. Nếu vết thương bị bỏng lấy băng khô phủ kín vết bỏng mới đưa trẻ đi.

5.4. Phòng tránh ngã cho trẻ

Trẻ nhỏ thường hiếu động, chạy, nhảy, leo trèo, nên rất dễ bị ngã. Ngã là loại tai nạn thương tích dễ gặp và dễ gây những hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe của trẻ vậy người chăm sóc trẻ cần chú ý:

- Dạy trẻ không leo trèo cây, lan can, cầu thang, chèo tường, cột điện...
- Dạy trẻ gọi người lớn khi có trường hợp khẩn cấp cần giúp đỡ.
- Đảm bảo các bậc thềm, cầu thang, không chon trượt, không quá dốc, quá hẹp
- Luôn giữ sàn nhà, nhà tắm, sân khô ráo, không chon trượt, lồi lõm, mấp mô.

***Cách sơ cấp cứu:**

- Quan sát tìm hiểu nguyên nhân gây cho trẻ ngã để có cách xử lý thích hợp.
- Nếu như vết thương bầm tím, xây xước da thì phải rửa bằng nước sạch, sát trùng và băng lại.,
- Nếu vết thương chảy máu thì rửa sạch vết thương bằng nước sôi để nguội, bôi sát trùng băng lại, nếu vết thương rộng đưa ngay trẻ đến cơ sở y tế.
- Nếu như chấn thương nặng, như gãy xương, thì phải cố định xương sau đó nhanh chóng đưa trẻ đến cơ sở y tế gần nhất để cấp cứu.
- Vết thương động mạch máu: Ở chi Cầm máu tạm thời bằng băng ép tại chỗ, đặt garô ở trên chỗ tổn thương. Nếu không có garô thì có thể dùng tạm khăn, dây buộc hoặc dùng tay để chặn đường đi của động mạch, sau đó băng vết thương

lại, chánh nhiễm khuẩn sau đó nhanh chóng đưa trẻ đến cơ sở y tế gần nhất để cấp cứu.

5.5. Phòng tránh bỏng cho trẻ em

Bỏng rất nguy hiểm cho trẻ em, bỏng nặng có thể để lại di chứng như sẹo, co rút cơ gây tàn phế suốt đời hoặc gây chết người. Trẻ em đặc biệt là tuổi mầm non dễ bị bỏng vì tính tò mò, hiếu động và do sự bất cẩn của người chăm sóc mà dẫn đến trẻ bị bỏng. Người chăm sóc trẻ cần chú ý:

- Phải làm cửa chắn quanh khu vực nấu ăn.
- Đồ ăn, canh, cháo, nước mới đun, phích nước, ... các chất dễ cháy, nổ như ga, xăng, cồn... phải để xa tầm với của trẻ.
- Luôn kiểm tra nhiệt độ của thức ăn, đồ uống trước khi cho trẻ ăn uống.
- Với trẻ lớn giáo viên thường xuyên hướng dẫn trẻ không tự ý bật bếp ga, không chơi bật lửa, xăng dầu và các vật dễ cháy nổ như diêm, đốt pháo...
- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp như cháy, đổ nước...

*** Cách sơ cấp cứu:**

- Khi trẻ bị bỏng, cần nhanh chóng đưa trẻ ra khỏi nguồn gây bỏng, sau đó ngâm vùng cơ thể bị bỏng của trẻ vào chậu hoặc dưới vòi nước mát khoảng 30 phút sau đó chuyển trẻ bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất, càng sớm càng tốt.
- Chú ý: Không tự ý bôi các loại thuốc gì lên vết bỏng.

5.6. Phòng tránh ngạt tắc đường thở

Trẻ nhỏ dễ bị ngạt và tắc đường thở khi nuốt hoặc nhét các vật gây tắc đường thở vào miệng, vào mũi.

Người chăm sóc trẻ cần chú ý:

- Cho trẻ ăn thức ăn đã nghiền nhuyễn, không lẫn xương, lẫn hạt.
- Đối với trẻ nhỏ để ngoài tầm với của trẻ các vật dễ nuốt như đồng xu, kim băng, cúc áo, các hạt hạt...
- Đối với những trẻ lớn giáo viên thường xuyên nhắc nhở trẻ không cho hạt hạt vào miệng, vào tai, vào mũi.
- Không cười đùa trong khi ăn.
- Không nên ép trẻ ăn khi trẻ đang khóc.
- Dạy trẻ không nên chơi trò dùng túi ni lông để chụp lên đầu nhau...

*** Cách sơ cấp cứu**

- Nhanh chóng lấy dị vật ra khỏi mũi miệng của trẻ.
- Để trẻ cúi hoặc nằm sấp trên đùi bạn, đầu thấp hơn cơ thể, vỗ nhiều lần mạnh vào lưng giữa hai vai trẻ để dị vật bật ra ngoài.
- Nếu trẻ bất tỉnh phải hà hơi, thổi ngạt theo các bước dưới đây và khi trẻ thở được thì chuyển trẻ tới cơ sở y tế gần nhất.

*** Động tác làm dị vật văng ra:** Để trẻ nằm sấp trên đùi bạn, đầu thấp hơn cơ thể, vỗ nhiều lần mạnh vào lưng giữa hai vai trẻ tạo phản xạ văng dị vật ra khỏi cơ thể.

*** Động hà hơi thổi ngạt:**

- *Đối với trẻ 12 tháng tuổi:*

+ **Bước 1:** Đập nhẹ vào lưng trẻ xem trẻ có phản xạ gì không.

+ **Bước 2:** Mở miệng bé kiểm tra hơi thở của bé bằng cách ghé sát tai vào miệng bé.

+ **Bước 3:** Dùng một tay ngửa cằm của bé lên, một tay đặt lên trán của bé. Thổi vào miệng bé 2 hơi nhỏ. Chú ý miệng của người lớn phải chum kín cả miệng và mũi của bé. Không nên thổi quá nhiều vì phổi của bé rất nhỏ so với phổi người lớn. Khi thổi bạn có thể thấy ngực của bé sẽ phồng lên.

+ **Bước 4:** Dùng 2 ngón tay (chỏ và giữa) nhấn vào trung điểm của đường thẳng nối hai đầu vú của bé 30 lần. Nhấn với độ sâu khoảng 1/3 ngực của bé. (Lặp lại bước 3 và bước 4 năm lần).

+ **Bước 5:** Nếu như chỉ có một mình bạn sau 5 lần thực hiện bước ba và bước 4 hãy gọi se cấp cứu (nếu có), rồi quay lại tiếp tục thực hiện bước 3 và bước 4 cho đến khi bé tỉnh.

+ Nếu có người khác giúp đỡ thì mình nhờ người khác gọi còn mình vẫn tiếp tục thực hiện bước 3 và bước 4 luân phiên 2 người có thể thay phiên nhau thực hiện cho đến khi bé tỉnh.

***Động hà hơi thổi ngạt xoa bóp tim ngoài lồng ngực**

Đối với trẻ trên 12 tháng tuổi

+ Bước 1: Kiểm tra đường thở:

- Kiểm tra miệng xem có vật gì làm tắc đường thở không. Vật làm tắc có thể là thức ăn, dịch nôn chớ, máu, hoặc có thể là lưỡi trẻ.

+ Bước 2: Làm thông đường thở:

- Nếu nhìn thấy vật lạ, đặt trẻ nằm nghiêng với một chân co lên. Dùng tay móc vật lạ ra rồi kiểm tra xem trẻ có thở hay không.

+ Bước ba: Kiểm tra xem trẻ có tự thở hay không:

- Nếu không thấy vật lạ, đặt trẻ nằm ngửa, nghe hơi thở của trẻ, quan sát sự chuyển động của lồng ngực để kiểm tra xem trẻ có thở hay không.

+ **Bước 4: Nếu trẻ tự thở được:** Nếu trẻ tự thở, nhẹ nhàng đặt trẻ nằm nghiêng với chân phía trên co lên. Gọi xe cứu thương. Trong khi chờ xe tới liên tục kiểm tra xem trẻ có thở hay không, nếu trẻ không thở đặt một tay lên chán của trẻ, tay kia kéo cằm trẻ để mở miệng, áp miệng mình chum lên miệng trẻ, dùng 2 ngón tay bóp nhẹ mũi trẻ và thổi đều 2 lần vào miệng trẻ.

+**Bước 5:** Sau 2 lần thổi như trên mà trẻ vẫn chưa thở lại được, hãy nhờ người chạy xe cứu thương và bắt đầu động tác bóp tim ngoài lồng ngực.

+**Bước 6:** Đặt 2 tay lên ngực trẻ, lồng các ngón tay lại với nhau, cong các ngón tay không để các ngón tay chạm ngực. Ấn ngực trẻ 30 lần với độ sâu khoảng 1/3 độ dày ngực trẻ.

+ **Bước 7:** Sau 30 lần ấn, lấy hơi dài, dùng tay chặn nhẹ mũi trẻ, thổi vào miệng trẻ 2 lần như bước 4.

5.7. Phòng tránh ngộ độc cho trẻ em

Người chăm sóc trẻ cần chú ý:

- Phải cách ly hoặc để xa tầm với của trẻ các loại thuốc, hóa chất như thuốc trừ sâu, thuốc chuột, thuốc chữa bệnh, bình xịt muỗi, thuốc tẩy rửa...
- Hướng dẫn trẻ biết không tự ý uống thuốc, không ăn những thức ăn có mùi ôi thiu, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, không uống rượu, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe.
- Không sử dụng các vật chứa hóa chất để đựng đồ ăn, thức uống
- Không sử dụng đồ ăn, thức uống để chứa các vật khác như xăng dầu, cồn, dầu hỏa...
- Không để bếp than tổ ong, bếp củi đang đun hoặc đang ủ gần nơi sinh hoạt của trẻ.
- Không cho trẻ chơi đồ vật có hóa chất : Chai lọ đựng thuốc màu độc.
- Đối với nhà bếp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo thực phẩm rõ nguồn gốc, thực hiện quy trình bếp một chiều, thực hiện lưu mẫu thức ăn 24 giờ.

***Cách sơ cấp cứu trẻ bị ngộ độc**

Nếu nghi ngờ trẻ bị ngộ độc thức ăn, uống nhầm phải thuốc trừ sâu, hóa chất độc hại... thì bằng mọi cách gây nôn ngay cho trẻ và cho trẻ uống than hoạt tính. Sau đó chuyển ngay trẻ đến cơ sở y tế gần nhất để cấp cứu.

5.8. Phòng tránh trẻ bị lạc

- Cô trực tiếp nhận trẻ từ tay bố mẹ.
- Đếm và kiểm tra trẻ nhiều lần trong ngày, chú ý những lúc đưa trẻ ra ngoài lớp trong các giờ hoạt động ngoài trời hoặc tham quan. Bàn giao số trẻ khi giao ca.
- Cô ở lại lớp trả trẻ cho đến khi hết trẻ.
- Chỉ trả trẻ cho cha mẹ trẻ, cho người lớn khi được ủy quyền, không trả trẻ cho người lạ.
- Giáo viên thường xuyên giáo dục trẻ có kỹ năng tự bảo vệ bản thân như: không được nhận quà của người lạ khi không có sự cho phép của cô giáo hoặc bố mẹ.
- Không được để người khác sờ vào những nơi nhạy cảm của bản thân.

5.9. Phòng tránh động vật cắn, đốt, hút cho trẻ em

Người chăm sóc trẻ cần chú ý:

- Không cho trẻ chèo, chọc các con vật như chó, mèo, không đùa nghịch trên lưng trâu, bò. Khi thăm xem con thú lớn đứng từ xa không lại gần.
- Diệt chuột, đề phòng chuột cắn chân trẻ.
- Không chui bụi giậm phòng ong đốt, rắn cắn. Buổi tối đi cùng người lớn có đèn pin, có gậy.
- Phải tiêm phòng đầy đủ cho các con vật nuôi như chó mèo..
- Phun thuốc trừ bọ róm trên cây, thuốc muỗi trừ muỗi đốt.
- Phát quang bụi giậm, rửa sạch khơi thông cống rãnh bảo vệ môi trường.

***Cách sơ cấp cứu**

- Chó cắn: Rửa vết cắn bằng nước và sà phòng rồi băng lại và chuyển trẻ đến cơ sở y tế có huyết thanh và vac xin phòng dại để điều trị càng sớm càng tốt. Tìm cách nhốt con chó đã cắn và theo dõi trong vòng 10 ngày.
- Rắn cắn: Ngay sau khi bị rắn cắn, nên buộc ngay một garô bên trên vết cắn độ vài centimet. Rửa sạch và rạch rộng vết cắn nếu có thể, làm ngay giác hút để hút

máu lẫn nọc độc ra bớt, có thể rửa bằng dung dịch nước tím loãng chuyển gắp trẻ đến cơ sở y tế gần nhất.

5.10. Phòng tránh vết thương do rơi đổ, các vật sắc nhọn, máy móc, chất nổ gây nên tai nạn cho trẻ

- Cất giữ các vật sắc nhọn xa tầm với của trẻ.
- Loại bỏ các vật bằng kim loại, mảnh thủy tinh, gốm, sắt khỏi nơi vui chơi của trẻ.
- Không cho trẻ học và chơi gần những lớp học không an toàn như tường nhà, mái ngói, cột nhà cũ có nguy cơ sập xuống. Đồng thời phải cho sửa chữa ngay.
- Bàn ghế tủ hỏng, không chắc chắn phải được sửa chữa.
- Không gác, để đồ dùng, dụng cụ chồng lên chóc tủ.
- Dụng cụ thể dục thể thao phải chắc chắn, đảm bảo an toàn.
- Hướng dẫn trẻ không được đến gần máy móc khi đang hoạt động.
- Khóa bình ga, rút bếp điện khi đun nấu xong, không chơi trò đốt diêm, đốt pháo...
- Giải thích cho trẻ về sự nguy hiểm của các vật sắc nhọn, khi chơi đùa nghịch hay sinh hoạt và các chất cháy, nổ.

5.11. Phòng tránh bạo lực trong trường học

Người chăm sóc trẻ cần chú ý

- Nhẹ nhàng, tình cảm yêu thương đối xử công bằng với trẻ, không quát nạt, đánh trẻ, gây cho trẻ tổn thương về thể chất và tinh thần.

6. Kỹ năng phòng tránh xâm hại, bắt cóc.

- Dạy trẻ hiểu về giới tính và vùng nhạy cảm

Bé buộc phải hiểu về giới tính và đặc điểm cơ thể của bản thân. Một vài trường hợp trẻ bị xâm hại mà lại không tự nhận ra mức độ nghiêm trọng của vấn đề từ đó không lên tiếng hay phản kháng. Bố mẹ cần dạy cho trẻ biết những vùng nhạy cảm trên cơ thể mà không được để ai chạm vào. Cô và Phụ huynh cần giả định nhiều tính huống như ôm ấp, vuốt ve trong lúc bé không thích và dạy trẻ cách phản ứng cho phù hợp.

Cô cũng dạy trẻ chú ý không nên chạm vào vùng nhạy cảm của người khác, biết tôn trọng cảm xúc và thân thể của đối phương, đặc biệt là người khác giới. Một số trẻ do chưa đủ hiểu biết, tò mò về cơ thể rất dễ bị kẻ xấu dụ dỗ để kích thích thú tính của tội phạm.

- Dạy bé thận trọng với người lạ

Dạy trẻ không đi theo người lạ. Trẻ em thường có tính cách cởi mở, hiếu kỳ và vô tư, xem ai cũng là bạn. Các đối tượng muốn xâm hại trẻ có thể lợi dụng điều này để hành động. Đặc biệt tuyệt đối không để trẻ đi chơi một mình hay đi đến nơi vắng vẻ, tối tăm.

Dạy cho trẻ các kỹ năng sinh hoạt an toàn tại nhà như tránh xa lửa, nước, vật sắc nhọn còn phải nhắc nhở trẻ không để người lạ mặt vào nhà.

- Dạy trẻ kỹ năng nhờ giúp đỡ, giải bày

Bố mẹ cần dạy cho bé tâm lý không sợ hãi trước bất kỳ ai đang hăm dọa hay muốn làm tổn thương trẻ, gặp tình huống đối mặt với kẻ xấu, trẻ cần được dạy kỹ năng

thoát thân hoặc la lớn để nhờ người xung quanh giúp đỡ. Điều đáng lo lắng hơn, trẻ phải được khuyến khích thẳng thắn bộc lộ, báo ngay với cha mẹ khi bị đe dọa hay bị tấn công.

- Dạy trẻ ghi nhớ thông tin liên lạc

Trẻ nắm được tên của ba mẹ, địa chỉ nhà ở, số điện thoại cá nhân của bố mẹ để phòng trường hợp bị lạc. Phụ huynh cũng có thể cài đặt định vị ở điện thoại của con để biết chính xác vị trí bé đang ở. Ngoài ra nếu bé biết sử dụng điện thoại để liên lạc trực tiếp với người thân khi có kẻ xấu tiếp cận thì đây là cách hay để làm tội phạm hoảng sợ và bỏ trốn.

Nơi nhận:

- BGH, (đề th/h);
- Tổ CM (đề th/h);
- Lưu: Hồ sơ CM

HIỆU TRƯỞNG

Hà Thị Tâm

